

Số: **1363/2021/QĐST-HNGĐ**

*B, ngày 22 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH Đ**

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và L phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2004/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

**1. Ông Bùi Văn N, sinh năm 1980.**

Hộ khẩu thường trú: Tổ 52, khu phố 4B, phường Trảng Dài, thành phố B, tỉnh Đ.

**2. Bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1983.**

Hộ khẩu thường trú: Tổ 52, khu phố 4B, phường Trảng Dài, thành phố B, tỉnh Đ.

Địa chỉ liên hệ: Hẻm 1, tổ 2, khu phố 4A, phường Trảng Dài, thành phố B, tỉnh Đ.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ; giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Tuy nhiên hòa giải đoàn tụ không thành và các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị Mỹ L thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị Mỹ L có 02 con chung tên Bùi Nguyễn Hoàng Linh, sinh ngày 19/7/2009 và Bùi Nguyễn Linh Chi, sinh ngày 30/10/2015.

Ly hôn, ông bà thỏa thuận giao cháu Bùi Nguyễn Hoàng Linh cho ông Bùi Văn N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Bùi Nguyễn Linh Chi cho bà Nguyễn Thị Mỹ L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời không ai không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông Bùi Văn N, bà Nguyễn Thị Mỹ L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị Mỹ L trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị Mỹ L trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về L phí Tòa án: Ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị Mỹ L mỗi người phải chịu L phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng L phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000517 ngày 26/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. B. Ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị Mỹ L đã nộp xong L phí.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị Mỹ L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Bùi Nguyễn Hoàng Linh, sinh ngày 19/7/2009 cho ông Bùi Văn N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Bùi Nguyễn Linh Chi, sinh ngày 30/10/2015 cho bà Nguyễn Thị Mỹ L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời không ai không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông Bùi Văn N, bà Nguyễn Thị Mỹ L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị Mỹ L trình bày tự thỏa thuận, không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị Mỹ L trình bày tự không có, không đặt ra xem xét.

**2. Về L phí Tòa án:** Ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị Mỹ L mỗi người phải chịu L phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng L phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000517 ngày 26/11/2021 của Chi cục Thi hành

án dân sự TP. B. Ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị Mỹ L đã nộp xong L phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Đ;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. B;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. B;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Ngọc T**